

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

SỞ KHẨU VÀ ĐT. TỈNH ĐN
Số: 1856/B
Đến Ngày: 24/3/2011
Chuyên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 23 /2011/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 23 tháng 3 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về tiêu chí xác định cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc diện phải di dời ra khỏi khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 86/2010/QĐ-TTg ngày 22/12/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị;

Căn cứ Thông tư số 07/2007/TT-BTNMT ngày 03/7/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn phân loại và quyết định danh mục cơ sở gây ô nhiễm môi trường cần phải xử lý;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường – Thường trực Ban chỉ đạo di dời cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu vực đô thị, khu dân cư tập trung tại Tờ trình số 141/TTr-STNMT ngày 09/3/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về tiêu chí xác định cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc diện phải di dời ra khỏi khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (sau đây gọi tắt là cơ sở) thuộc một trong các tiêu chí sau phải di dời ra khỏi khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai:

a) Có vị trí không phù hợp với quy hoạch xây dựng đô thị hoặc quy hoạch sử dụng đất đã được cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

b) Thuộc danh mục gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng nhưng không hoàn thành việc khắc phục ô nhiễm theo đúng thời hạn do cơ quan thẩm quyền quy định.

c) Thuộc danh mục các ngành nghề có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Các cơ sở thuộc Điểm a và c, Khoản 1 Điều này nhưng hoạt động trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp hiện hữu trên địa bàn tỉnh không thuộc diện di dời theo tiêu chí nêu trên.

Điều 2. Trách nhiệm Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa trong việc xác định cơ sở thuộc diện phải di dời ra khỏi khu vực đô thị:

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa có trách nhiệm:

a) Căn cứ tiêu chí được ban hành theo Quyết định này, chỉ đạo kiểm tra, xác định cơ sở phải di dời ra khỏi khu vực đô thị đối với các cơ sở có quy mô phải lập Bản cam kết bảo vệ môi trường (hoặc tương đương) theo quy định tại Điều 24, Luật Bảo vệ môi trường.

b) Lập danh sách các cơ sở phải di dời có quy mô cam kết bảo vệ môi trường, trong đó đề xuất thời hạn di dời và dự kiến địa điểm để di dời đối với từng cơ sở, báo cáo Thường trực Ban chỉ đạo di dời cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu vực đô thị, khu dân cư tập trung (gọi tắt là Ban chỉ đạo).

2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường - Thường trực Ban chỉ đạo, có trách nhiệm:

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Công Thương và các ngành, các cấp có liên quan tổ chức kiểm tra, xác định cơ sở phải di dời ra khỏi khu vực đô thị đối với các cơ sở có quy mô phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (hoặc tương đương) theo quy định tại Điều 18, Luật Bảo vệ môi trường.

b) Tổng hợp danh sách các cơ sở thuộc diện di dời, báo cáo Trưởng ban Ban chỉ đạo để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định công bố danh sách các cơ sở buộc phải di dời.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban chỉ đạo di dời cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ gây ô nhiễm môi trường ra khỏi khu vực đô thị, khu dân cư tập trung, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục kiểm tra văn ban (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- TT, Công báo, Website Đồng Nai;
- Lưu: VT, CNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

